

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 15-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Công Sét.

Ông Võ Văn Tám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Rỡ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Đàm – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019, tại Văn phòng ấp Bình Tây 1, xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Phan Văn H, sinh năm 1974; nơi sinh huyện Ch Ph, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp M Th, xã M Ph, huyện Ch Ph, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ học vấn: lớp 3/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; con ông Phan Văn G, sinh năm 1935 (chết) và bà La Ngọc Ph, sinh năm 1937; có vợ là Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1988 (ly hôn năm 2014); Nhân thân: Ngày 09/11/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù, về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” đến ngày 20/5/2000, chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/12/2018 đến nay (có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp B Q, xã B Th Đ, huyện Ph T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/12/2018, Phan Văn H đi bộ trên đường đất dẫn ra ruộng thuộc khu vực ấp B Q 2, xã B Th Đ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, H thấy xe mô tô biển số 67K1 - 222.86, màu trắng - đen của anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986, ngụ ấp B Q 2, xã B Th Đ, huyện Ph T, tỉnh An Giang đang dựng cặp lề đường, mũ bảo hiểm treo trên tay cầm bên phải của xe. H nảy sinh ý định lấy trộm xe đem bán tiêu xài. Sau khi quan sát thấy xe đã khóa cổ nên H tìm xung quanh và nhặt được 01 thanh kim loại dài khoảng 24cm, có 01 đầu tròn và 01 đầu nhọn (đầu nhọn hơi dẹp có 01 đoạn cong khoảng 02cm). Sau đó, H dùng thanh kim loại bẻ được khóa xe rồi ném bỏ thanh kim loại. H quay xe ra hướng lộ nhựa và dẫn đi được khoảng 07 mét, định điều khiển xe chạy đi thì bị anh Đ phát hiện tri hô lên. H xô xe ngã trên đường rồi bỏ trốn trong ruộng khoai môn ở gần đó. Sau đó anh Đ cùng với nhân dân và Công an xã Bình Thạnh Đông truy bắt được H, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân để lập hồ sơ xử lý.

Vật chứng đã thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 xe mô tô biển số 67K1 - 222.86, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu sơn Trắng - Đen, dung tích 97, số máy HC12E5013310, số khung 1219DY013276, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu trắng, viền vàng có chữ Bưu điện Việt Nam, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân đã trả lại cho các bị hại.

- 01 mũ bảo hiểm màu xanh, có lưỡi chai màu đen, nhãn hiệu nón sơn, đã qua sử dụng; 01 đôi dép bằng nhựa màu xám, loại có lỗ, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 cái khẩu trang y tế màu trắng xanh, đã qua sử dụng; 01 áo vải sọc caro tay dài màu sẫm, cổ áo màu xanh, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng. Vật chứng nêu trên hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân quản lý (theo biên bản bàn giao ngày 15/02/2019).

Tại Kết luận định giá tài sản số 41/BB-TTHS ngày 19/12/2018 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, kết luận: Xe mô tô biển số 67K1 - 222.86, số khung 121DY013276, số máy HC12E5013310, hiệu HONDA, loại WAVE, màu sơn trắng - đen, đã qua sử dụng, được định giá là 9.000.000 đồng

Trong quá trình điều tra anh Nguyễn Văn Đ và các nhân chứng trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Anh Đ đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì thêm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang truy tố Phan Văn H tại Cáo trạng số 04/VKS-HS ngày 14/02/2019, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa có ý kiến giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Phan Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Văn H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy các vật chứng hiện đang thu giữ trong vụ án.

Bị cáo Phan Văn H có ý kiến thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát và ý kiến phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn H khai nhận do muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/12/2018, bị cáo đi đến khu vực ấp B Q 2, xã B Th Đ, huyện Ph T, tỉnh An Giang, tại đây bị cáo có thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Nguyễn Văn Đ như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo H phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hành vi lấy trộm xe mô tô của anh Đ trị giá 9.000.000 đồng mà bị cáo H đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội và đủ yếu tố cấu thành tội phạm quy định trong Bộ Luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất với Cáo trạng số 04/VKS-HS ngày 14/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc xác định bị cáo H phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét về nguyên nhân phạm tội và tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Tài sản của công dân là do công sức của họ tạo ra hoặc do nguồn thu nhập hợp pháp khác mà họ có được, nên tài sản của công dân luôn được mọi người tôn trọng và được pháp luật bảo vệ, những hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản của công dân thì sẽ bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phan Văn H đang đứng trước Tòa hôm nay là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được việc “Trộm cắp tài sản” là vi phạm pháp luật, nhưng do chây lười lao động, có tính tham lam và xem thường pháp luật nên đã

thúc đẩy bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đây cũng là nguyên nhân và là động cơ phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo H đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của anh Nguyễn Văn Đ, đồng thời còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo H để răn đe, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung loại tội phạm này ở địa phương.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo H là người có nhân thân xấu, cụ thể là ngày 09/11/1999, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù, về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” nhưng bị cáo không chịu tu sửa bản thân, lao động chân chính, chấp hành tốt pháp luật mà lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cụ thể là bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; bị cáo học vắn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần về trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Đ đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 mũ bảo hiểm màu xanh, có lưỡi chai màu đen, nhãn hiệu nón sơn; 01 đôi dép bằng nhựa màu xám, loại có lỗ, không nhãn hiệu; 01 cái khẩu trang y tế màu trắng xanh; 01 áo vải sọc caro tay dài màu sẫm, cổ áo màu xanh, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, bị cáo không có yêu cầu nhận lại. Do các vật chứng này không có giá trị sử dụng, nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phan Văn H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2018.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu xanh, có lưỡi chai màu đen, nhãn hiệu nón sơn; 01 đôi dép bằng nhựa màu xám, loại có lỗ, không nhãn hiệu; 01 cái khẩu trang y tế màu trắng xanh; 01 áo vải sọc caro tay dài màu sẫm, cổ áo màu xanh, không nhãn hiệu. Vật chứng nêu trên hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân quản lý (theo biên bản bàn giao ngày 15/02/2019).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Bình